

Bản án số: 67/2025/HS-ST

Ngày 28 - 10 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - NINH BÌNH

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Chí Trung và bà Nguyễn Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Chính - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo:

Đào Tiến T, sinh ngày 08 tháng 10 năm 2002 tại Ninh Bình; nơi cư trú: Tổ 8, phường CS, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn T và bà Nguyễn Thị É; vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 14/3/2024 Tòa án nhân dân T phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình) xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/7/2025 đến nay; có mặt.

- Bị hại:

+ Ông Phạm Văn T1, sinh năm 1966.

+ Bà Trần Thị Hồng D, sinh năm 1969.

Cùng có nơi cư trú: Tổ dân phố K, phường CS, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Tiến T đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 29/7/2025, Đào Tiến T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát 90AA-114.24 đi làm. Trên đường đi T dừng xe vào quán tạp hóa Thế Anh thuộc tổ dân phố Kiện, phường Châu Sơn để mua thuốc lá. Khi vào quán T gọi không thấy ai trả lời, quan sát thấy không có người trông coi nên xảy

sinh ý định trộm cắp tài sản. T đến tủ kính thấy bên trong có hộp nhôm màu nâu T liền dùng tay phải mở nắp hộp ra thấy bên trong có một chiếc ví đang mở và trong hộp có nhiều tiền với nhiều mệnh giá khác nhau, T lấy trong ví 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ, 04 tờ tiền mệnh giá 200.000đ, 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ, 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ, 01 tờ tiền mệnh giá 20.000đ và 29 tờ tiền mệnh giá 10.000đ. Sau đó để toàn bộ số tiền vừa lấy được vào túi quần bò đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đến công trường làm việc. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày T về nhà cất toàn bộ số tiền trộm cắp được ở dưới gối ngủ của T. Sau khi biết hành vi của mình bị phát hiện T đã đến Công an phường Châu Sơn, tỉnh Ninh Bình đầu thú và giao nộp cho lực lượng chức năng toàn bộ số tiền đã trộm cắp là 1.760.000đ.

- Vật chứng, tài sản thu giữ gồm: Số tiền 1.760.000đ; 01 chiếc áo phong cộc tay màu đen; 01 quần bò dài màu xám đậm; 01 áo lưới màu tím đậm không có ống tay, có viền xanh phản quang 2 bên phía trước và ngang phía sau áo; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave anpha biển kiểm soát 90AA-114.24; 01 đĩa DVD được niêm phong trong phong bì ký hiệu Video 1.

Ngày 31/7/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình thực hiện lệnh khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Đào Tiến T tại Tổ 8, phường CS, tỉnh Ninh Bình. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Ninh Bình tiến hành khai thác đoạn video chứa nội dung vụ án: Kết quả: Đoạn video dài 01 phút 45 giây có 01 nam thanh niên mặc quần áo công nhân công trường đi đến hộp đựng tiền của nhà ông T1 (quán tạp hóa Thế Anh), dùng tay mở nắp hộp và lấy tiền bên trong bỏ vào túi rồi đóng nắp lại rồi đi.

* Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKS-KV5 ngày 09/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình đã truy tố Đào Tiến T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Đào Tiến T như nội dung bản cáo trạng không thay đổi nội dung nào khác. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đào Tiến T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đào Tiến T từ 15 đến 21 tháng tù. Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo phong cộc tay, màu đen; 01 quần bò dài màu xám đậm; 01 áo lưới màu tím đậm không có ống tay, có viền xanh phản quang hai bên phía trước và ngang phía sau áo.

Đề nghị trả lại bị cáo Đào Tiến T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave anpha biển số 90AA-114.24, song giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ 01 đĩa DVD.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu đề nghị gì về dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

* Bị cáo Đào Tiến T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình. Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa về hành vi phạm tội, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đầy đủ lời khai của họ trong hồ sơ vụ án, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Bị cáo Đào Tiến T đã khai, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình đã nêu. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, lời khai của bị cáo được thẩm tra công khai tại phiên tòa phù hợp với biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, lời khai bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 29/7/2025, tại tổ dân phố Kiện, phường Châu Sơn, tỉnh Ninh Bình, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, Đào Tiến T đã lén lút trộm cắp số tiền 1.760.000đ của gia đình ông Phạm Văn T1. Đào Tiến T đã bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” đến nay chưa được xóa án tích. Hành vi nêu trên của bị cáo Đào Tiến T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[4] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 01 tiền án cùng về tội “Trộm cắp tài sản” đến nay chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật, khó cải tạo bản thân.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện giao nộp lại tài sản đã chiếm đoạt, sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo làm mất trật tự trị an, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản. Do đó cần phải ra một bản án nghiêm với mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ phạm tội bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong cộng đồng. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét đến nhân thân của bị cáo để ra một mức án cho phù hợp.

- Về hình phạt bổ sung: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu đề nghị gì về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 1.760.000đ, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông T1, bà D. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Ninh Bình đã trả lại toàn bộ số tiền trên cho ông T1, bà D là phù hợp pháp luật.

- Đối với 01 chiếc áo phong cộc tay, màu đen; 01 quần bò dài màu xám đậm; 01 áo lưới màu tím đậm không có ống tay, có viền xanh phản quang hai bên phía trước và ngang phía sau áo là tài sản hợp pháp của bị cáo. Tại phiên tòa, bị cáo Đào Tiến T xác định những tài sản trên không còn giá trị sử dụng. Do vậy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave anpha biển số 90AA-114.24 là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo Đào Tiến T, song giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 01 đĩa DVD lưu giữ video ghi nhận nội dung vụ án đang lưu giữ trong hồ sơ nay tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ làm căn cứ giải quyết vụ án.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 38; Điều 47; Điều 50 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106; 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố bị cáo Đào Tiến T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2/ Xử phạt bị cáo Đào Tiến T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/7/2025.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Đào Tiến T 1.000.000đ (một triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

3/ Xử lý vật chứng:

- Trả lại bị cáo Đào Tiến T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave anpha mang biển kiểm soát 90AA-114.24 có số máy JA70E-0832344, số khung RLHJ39378Y029791, song giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo phong cộc tay màu đen, phía trước áo có nhiều chữ màu trắng và hình màu đỏ; 01 chiếc quần bò màu xám đậm, ống dài, phần cạp quần phía sau có logo in chữ Supreme; 01 chiếc áo lưới màu tím đậm, không có ống tay, có viền xanh phản quang dọc hai bên phía trước và ngang phía sau áo.

(Tình trạng đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập ngày 10/10/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình với Phòng thi hành án dân sự khu vực 5 - Ninh Bình.

- Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ 01 đĩa DVD.

4/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đào Tiến T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa T1 thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều

6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 5 - Ninh Bình;
- CQ CSĐT CA tỉnh Ninh Bình;
- Trại tạm giam số 2 - CA tỉnh Ninh Bình;
- Cơ quan THAHS và HTTP CA tỉnh Ninh Bình;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSNV, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuyên